



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
Hanoi Metropolitan university

Tạp chí

KHOA HỌC

SCIENCE JOURNAL OF HANOI METROPOLITAN
UNIVERSITY

ISSN 2354-1512

Số 43 – KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ GIÁO DỤC

Tháng 08 – 2020

MỤC LỤC

1. NGÔN NGỮ VÀ CHÍNH TRỊ: CÁC BÀN THẢO VỀ QUỐC VĂN CỦA PHẠM QUỲNH TRÊN NAM PHONG TẠP CHÍ.....5
Language and politics: Pham Quynh's discussions about national language on Nam Phong Tap Chi
Nguyễn Thị Kim Nhạn
2. THỰC TRẠNG TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU Ở NAM ĐỊNH HIỆN NAY.14
Current situation of Mother Goddesses worship in Nam Dinh
Vũ Hồng Thuật, Vũ Thị Diệu
3. KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở NAM BỘ.....25
Exploit cultural values in the context of tourism development in Southern Vietnam
Phan Thị Ngàn
4. VỐN VĂN HÓA TRONG SINH KẾ CỦA NGƯỜI CA DONG Ở KHU TÁI ĐỊNH CƯ THỦY ĐIỆN SÔNG TRANH 2, XÃ TRÀ BUI, HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM 35
Cultural assets related to the livelihood of Ca Dong people in the resettlement area of Song Tranh 2 hydropower plant in Tra Bui Commune, Bac Tra My District, Quang Nam Province
Nguyễn Thị Tám
5. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK.....45
Implementing supportive policy for women's economic empowerment in Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Trần Thị Tuyết Lan
6. VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG BỆNH VIỆN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....55
The role of social work in hospitals in Ho Chi Minh City
Lê Thị Thanh Tùng
7. TỔ CHỨC TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 4 – 5 CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MỚI.....64
Organizing experiential learning activities to teaching History for Grades 4-5 in the New General Educational Curriculum
Lê Thuý Mai
8. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP ỨNG DỤNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI.....73
Course assessment based on Profession – Oriented Higher Education (POHE) at Hanoi Metropolitan University

Ngô Hải Chi, Vũ Thị Thuý

9. VẬN DỤNG DẠY HỌC PHÂN HÓA TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TIỂU HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH.....82

The implementation of differentiated instruction in teaching Mathematics in primary schools to develop students' competencies

Trịnh Thị Hiệp, Trần Ngọc Hoài Chi, Đỗ Thủy Phương, Đỗ Thúy Quỳnh

10. THỰC TRẠNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0.....90

Current situation of foreign language proficiency of lecturers at Hanoi Metropolitan University and related issues in the context of Industry 4.0

Vũ Đình Hiếu, Đinh Thị Kiều Oanh

11. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI.....95

Evaluating student's satisfaction to the quality of student support services at Hanoi Metropolitan University

Bùi Đức Nhân

12. LỖI CHUYỂN DI TRONG KẾT HỢP TỪ CÓ ĐỊNH GIỮA TÍNH TỪ VÀ GIỚI TỪ110

Interlingual errors in collocations of adjectives and preposition

Nguyễn Diệu Linh

13. ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ, SÁNG TẠO CỦA ĐẢNG TRONG XÁC ĐỊNH PHƯƠNG PHÁP BẠO LỰC CÁCH MẠNG PHÁT HUY SỨC MẠNH TỔNG HỢP TRONG ĐƯỜNG LỐI CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975).....118

Independent, autonomous and creative guidelines of the Communist Party of Vietnam in using combined revolutionary violence in the war against America (1954 - 1975)

Vũ Thị Duyên

NGÔN NGỮ VÀ CHÍNH TRỊ: CÁC BÀN THẢO VỀ QUỐC VĂN CỦA PHẠM QUỲNH TRÊN NAM PHONG TẠP CHÍ

Nguyễn Thị Kim Nhạn

Trường trung học phổ thông Vinschool

Tóm tắt: Bài viết phân tích bối cảnh lịch sử của những thảo luận của Phạm Quỳnh trên Nam phong tạp chí, từ đó làm rõ vị trí của quốc ngữ trong mối quan hệ với vấn đề quốc học mà Phạm Quỳnh coi đây là tâm điểm trong dự án văn hóa của mình; đồng thời chỉ ra được mối liên hệ giữa ngôn ngữ với vận mệnh đất nước và tầm quan trọng của việc phải giữ gìn vốn tiếng nói của dân tộc trong dự án chính trị của ông.

Từ khóa: Phạm Quỳnh, quốc ngữ, quốc văn, quốc học, chính trị.

Nhận bài ngày 10.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.08.2020

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Kim Nhạn; Email: kimnhannv@gmail.com

THỰC TRẠNG TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU Ở NAM ĐỊNH HIỆN NAY¹

Vũ Hồng Thuật, Vũ Thị Diệu

Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam

Tóm tắt: Bài viết dựa trên những tư liệu điều tra điền dã nhân học năm 2019-2020 của tác giả để làm rõ vấn đề về Thực trạng thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Nam Định trong bối cảnh xã hội đương đại. Tín ngưỡng thờ Mẫu đang ngày càng phát triển, nhất là từ khi được UNESCO công nhận Di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại. Nhiều điện thờ tư nhân được lập ra; đền, phủ sửa sang mới, hầu đồng nở rộ khắp nơi... Bên cạnh những yếu tố tích cực, vẫn còn nhiều yếu tố hạn chế xuất hiện sự lai căng, trục lợi, hiện đại hoá trong các nghi lễ hầu đồng. Bởi vậy, Nam Định đang tìm giải pháp để thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ thích ứng với xã hội hiện đại mà không mất đi vẻ đẹp thuần khiết của tín ngưỡng dân gian này.

Từ khóa: Người Việt, Nam Định, Thực trạng thực hành thờ Mẫu.

Nhận bài ngày 10.07.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.08.2020

Liên hệ tác giả: Vũ Hồng Thuật; Email: vuhongthuat@gmail.com

¹ Bài viết này thuộc khuôn khổ của đề tài cấp Bộ: "Định hướng quản lý văn hóa với thực hành nghi lễ liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt" do PGS. TS. Nguyễn Thị Hiền làm chủ nhiệm, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam chủ trì.

KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở NAM BỘ

Phan Thị Ngân

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Tóm tắt: Nam Bộ là một vùng đất có nhiều giá trị văn hóa đặc sắc được thể hiện trong hoạt động sản xuất, tín ngưỡng, phong tục, lễ hội, văn học, nghệ thuật, cách thức ăn, mặc, ở, đi lại, ... Đối với ngành du lịch, những giá trị văn hóa này không chỉ tạo ra môi trường và điều kiện cho ngành du lịch phát sinh và phát triển, mà còn quyết định quy mô, thể loại, chất lượng và hiệu quả của hoạt động du lịch. Vậy trong những năm qua, ngành du lịch ở

Nam Bộ đã khai thác những giá trị văn hóa này như thế nào? Trong quá trình khai thác có những vấn đề gì đặt ra? Cần phải có những giải pháp gì để khai thác một cách hiệu quả và bền vững hơn nữa những giá trị văn hóa của Nam Bộ trong phát triển du lịch? Bài viết này sẽ đi vào giải đáp những vấn đề nêu trên.

Từ khóa: Nam Bộ, giá trị văn hóa, phát triển du lịch, khai thác giá trị văn hóa.

Nhận bài ngày 28.6.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.8.2020

Liên hệ tác giả: Phan Thị Ngân; Email: nganapi@gmail.com

VỐN VĂN HÓA TRONG SINH KẾ CỦA NGƯỜI CA DONG Ở KHU TÁI ĐỊNH CƯ THỦY ĐIỆN SÔNG TRANH 2, XÃ TRÀ BUI, HUYỆN BẮC TRÀ MỸ, TỈNH QUẢNG NAM¹

Nguyễn Thị Tám

Viện Dân tộc học

Tóm tắt: *Vốn văn hóa có vai trò quan trọng trong đời sống hàng ngày của người dân và thực sự có đóng góp đáng kể đối với sự phát triển bền vững của mỗi tộc người. Bài viết này góp phần cung cấp luận cứ khoa học về thực trạng biến đổi vốn văn hóa trong sinh kế của người Ca Dong ở vùng tái định cư thủy điện sông Tranh 2, xã Trà Bui, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, giúp cho những nhà hoạch định chính sách có những giải pháp phù hợp giúp người dân phát huy những yếu tố tích cực, đồng thời hạn chế những yếu tố kìm hãm sự phát triển nhằm ổn định và phục hồi sinh kế cho người dân hậu tái định cư.*

Từ khóa: *Người Ca Dong, sinh kế, tái định cư, thủy điện Sông Tranh 2, tỉnh Quảng Nam, vốn văn hóa.*

Nhận bài ngày 25.6.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.8.2020

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Tám; Email: hongtam.ls89@gmail.com

¹ Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài cấp Bộ (2019 - 2020): *Sinh kế của người Co-tu vùng tái định cư thủy điện A Vương và người Ca dong (Xơ-đăng) vùng tái định cư thủy điện Sông Tranh 2, tỉnh Quảng Nam*, do TS. Bùi Thị Bích Lan và TS. Nguyễn Thị Tám làm Chủ nhiệm.

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Trần Thị Tuyết Lan

Học viện khoa học xã hội

Tóm tắt: Thời gian qua, thành phố Buôn Ma Thuột cũng như các địa phương khác trong cả nước đã và đang nỗ lực để thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Dưới sự chủ trì thực hiện của Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Buôn Ma Thuột, việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở đây đã đạt được những thành tựu to lớn nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Bài viết trình bày kết quả thực hiện chính sách và một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới.

Từ khóa: Buôn Ma Thuột, chính sách, chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, Hội Liên hiệp phụ nữ, phụ nữ.

Nhận bài ngày 29.06.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.08.2020.

Liên hệ tác giả: Trần Thị Tuyết Lan; Email: tuyetlantranbmt@gmail.com

VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG BỆNH VIỆN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thị Thanh Tùng

Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Công tác xã hội bệnh viện là một trong những lĩnh vực quan trọng trong công tác xã hội. Tại các bệnh viện, vai trò của nhân viên xã hội được thể hiện rõ nét, mang tính chuyên nghiệp cao và là thành phần không thể thiếu trong hỗ trợ người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế. Nghiên cứu về vai trò của công tác xã hội tại các bệnh viện ở Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi sử dụng 2 phương pháp nghiên cứu chính: định lượng (tổng số mẫu là 120) và định tính (tổng số mẫu là 15) theo cách chọn mẫu chỉ tiêu tại các tổ/phòng công tác xã hội trên 3 tuyến bệnh viện: quận/huyện, thành phố và trung ương. Kết quả nghiên cứu cho thấy hiện nay tại Thành phố đều có tổ/phòng công tác xã hội trên tất cả các tuyến bệnh viện từ quận/huyện trở lên. Các hoạt động công tác xã hội đã phát huy hiệu quả nhất định trong hỗ trợ người bệnh, thân nhân người bệnh và nhân viên y tế với nhiều hình thức, ... Tuy nhiên, bên cạnh vẫn còn những khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động đúng chuyên môn, phương pháp; còn hạn chế trong tiếp cận người thật sự có nhu cầu, vai trò của công tác xã hội chỉ tập trung ở các hoạt động hỗ trợ người nghèo, ... Trên cơ sở này, chúng tôi cũng đưa ra các đề xuất về giải pháp nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp về vai trò của nhân viên công tác xã hội trong bệnh viện.

Từ khóa: bệnh viện, công tác xã hội, công tác xã hội trong bệnh viện, nhân viên xã hội.

Nhận bài ngày 12.07.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.08.2020

Liên hệ tác giả: Lê Thị Thanh Tùng; Email: thanhtung013@gmail.com

TỔ CHỨC TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 4 – 5 CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MỚI

Lê Thúy Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là nội dung bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động này rèn luyện cho học sinh nhiều phẩm chất, năng lực cần thiết. Tuy nhiên, không phải tất cả giáo viên lịch sử ở trường phổ thông đều nhận thức đầy đủ về HĐTN. Trong phạm vi bài viết này, trên cơ sở đưa ra vai trò của tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Lịch sử; chúng tôi đưa ra một số biện pháp góp phần nâng cao hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới.

Từ khóa: Chương trình giáo dục phổ thông 2018, lịch sử lớp 4 - 5, giáo dục Tiểu học.

Nhận bài ngay 12.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.8.2020

Liên hệ tác giả: Lê Thúy Mai; Email: ltmai@daihocthudo.edu.vn

ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP ỨNG DỤNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Ngô Hải Chi, Vũ Thị Thúy

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam, trước yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng, việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục đại học (ĐH) nói riêng là yêu cầu tất yếu. Nâng cao chất lượng giáo dục đại học luôn gắn liền với nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá (KT-ĐG) và hoàn thiện hệ thống KT-ĐG kết quả học tập của người học phù hợp với yêu cầu đổi mới. Trong khuôn khổ bài viết này chúng tôi đề cập đến việc đánh giá học phần; gợi mở về PP, hình thức KT-ĐG, hồ sơ đánh giá theo định hướng nghề nghiệp ứng dụng (NNUD) tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Từ khóa: Hồ sơ đánh giá học phần; phương pháp (PP) KT-ĐG; hình thức KT-ĐG; định hướng NNUD.

Nhận bài ngày 12.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.8.2020

Liên hệ tác giả: Ngô Hải Chi; Email: nhchi@hnm.edu.vn

VẬN DỤNG DẠY HỌC PHÂN HÓA TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TIỂU HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH

Trịnh Thị Hiệp, Trần Ngọc Hoài Chi, Đỗ Thủy Phương, Đỗ Thúy Quỳnh

Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

Tóm tắt: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt chú trọng đến mục tiêu dạy học phát triển năng lực cho học sinh ngay từ cấp Tiểu học. Tuy nhiên, đối với học sinh Tiểu học, thường có nhiều nhóm đối tượng khác nhau, đòi hỏi người dạy phải linh hoạt vận dụng phương pháp và hình thức dạy học sao cho phù hợp với tất cả các đối tượng để đạt được mục tiêu đề ra. Bài báo trình bày cách vận dụng phương pháp dạy học phân hóa trong thiết kế nhiệm vụ học tập và tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát triển năng lực học sinh thông qua dạy học môn toán ở Tiểu học. Giảng viên dạy học học phần Phương pháp dạy học toán ở Tiểu học, sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học và các giáo viên Tiểu học có thể tham khảo phục vụ quá trình giảng dạy và nghiên cứu.

Từ khóa: Dạy học phân hóa trong dạy học môn toán ở Tiểu học, nhiệm vụ học tập, phát triển năng lực học sinh Tiểu học.

Nhận bài ngày 15.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 26.8.2020

Liên hệ tác giả: Trịnh Thị Hiệp; Email: tthiep@daihocthudo.edu.vn

THỰC TRẠNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA GIÁNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Vũ Đình Hiếu, Đinh Thị Kiều Oanh

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, mở ra nhiều cơ hội, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức đối với tất cả các lĩnh vực của đời sống. Đối với giáo dục Đại học, đòi hỏi phải có sự định hướng, điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Để đáp ứng được những thay đổi đó, buộc mỗi giảng viên Đại học phải có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, tích cực học tập đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với giảng viên, đặc biệt là năng lực về ngoại ngữ. Bài viết tập trung phân tích: 1/ Những yêu cầu về năng lực ngoại ngữ đối với giảng viên Đại học; 2/ Thực trạng năng lực ngoại ngữ và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ của giảng viên; 3/ Khuyến nghị nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ của giảng viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Từ khóa: Năng lực ngoại ngữ, giảng viên, cách mạng công nghiệp 4.0.

Nhận bài ngày 18.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.8.2020

Liên hệ tác giả: Vũ Đình Hiếu; Email: vdhieus@daihocthudo.edu.vn

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Bùi Đức Nhân

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Nghiên cứu áp dụng mô hình SERVQUAL vào trường Đại học Thủ đô Hà Nội với 5 nhóm dịch vụ bao gồm: Dịch vụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu; Dịch vụ hỗ trợ nghề nghiệp; Dịch vụ hỗ trợ sức khỏe, tâm lý; Các hoạt động ngoại khóa và Các dịch vụ khác để đánh giá về mức độ hài lòng của người học. Nghiên cứu giúp Nhà trường đánh giá đúng thực trạng của mình, qua đó góp phần tích cực trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ người học của trường trong thời gian sắp tới.

Từ khóa: *Mức độ hài lòng, dịch vụ hỗ trợ người học.*

Nhận bài ngày 15.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 26.8.2020
Liên hệ tác giả: Bùi Đức Nhân; Email: bdnhan@daihocthudo.edu.vn

LỖI CHUYỂN DI TRONG KẾT HỢP TỪ CỔ ĐỊNH GIỮA TÍNH TỪ VÀ GIỚI TỪ

Nguyễn Diệu Linh

Học viện Cảnh sát Nhân dân

Tóm tắt: Trong quá trình thụ đắc ngôn ngữ thứ hai, do những đặc điểm giống và khác nhau giữa tiếng mẹ đẻ và ngôn ngữ đích, người học có thể mắc lỗi. Lỗi đóng vai trò rất quan trọng đối với người học, người dạy và các nhà nghiên cứu. Lỗi xuất hiện trong nhiều khía cạnh ngôn ngữ trong đó có kết hợp từ cố định. Nghiên cứu này, dựa trên cơ sở lý thuyết về kết hợp từ cố định và lỗi của Firth (1957), Cruse (1986), Lennon (1991) Ellis (1994) Richards và Schmidt (2002), đã tiến hành khảo sát 50 luận văn thạc sĩ, chủ yếu về ngôn ngữ học nhằm xác định ra các lỗi về từ vựng mà người viết hay mắc phải. Kết quả khảo sát bước đầu cho thấy, người viết mắc khá nhiều lỗi chuyển di trong kết hợp giữa tính từ và giới từ trong kết hợp từ cố định. Kết quả này, cùng với những nghiên cứu tiếp theo về kết hợp từ cố định, sẽ đóng góp những tư liệu lý luận và thực tiễn quan trọng vào việc dạy và học tiếng Anh cho người Việt.

Từ khóa: Kết hợp từ cố định, lỗi chuyển di.

Nhận bài ngày 19.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 26.8.2020
Liên hệ tác giả: Nguyễn Diệu Linh; Email: arrien_moon@yahoo.com

PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BẠO LỰC CÁCH MẠNG TỔNG HỢP TRONG ĐƯỜNG LỐI CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 – 1975)

Vũ Thị Duyên

Học viện Báo Chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thành quả của nhiều nhân tố tạo lên sức mạnh tổng hợp của cách mạng Việt Nam, nhân tố chính là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam đã kết hợp nhuần nhuyễn và thành công chủ nghĩa Mác – Lênin với sức mạnh tổng hợp của nhân dân ta. Thắng lợi đó là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối quân sự độc lập tự chủ sáng tạo, Đảng đã tìm ra phương pháp đấu tranh đúng đắn thực hiện khởi nghĩa toàn dân và chiến tranh nhân dân, trong đó phương pháp sử dụng bạo lực cách mạng tổng hợp đóng vai trò quan trọng làm lên thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Từ khóa: Sáng tạo, lịch sử Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, bạo lực, sức mạnh, chống Mỹ.

Nhận bài ngày 19.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 26.8.2020
Liên hệ tác giả: Vũ Thị Duyên; Email: duyenvulsd@gmail.com